

Bản án số: 35/2021/HS-ST
Ngày 20/04/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Thịnh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trình.

Ông Nguyễn Xuân Thuật

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Thúy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì , TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Anh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 04 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì - thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 03 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 04 năm 2021 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Nguyễn Bá L** . Tên gọi khác: không, sinh năm: 1995. Nơi cư trú: Thôn Chu QuY 1, xã Chu Minh, huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn 12/12. Con ông: Nguyễn Bá Q, sinh năm 1959; Con bà Ph Thị Ph, sinh năm 1963. Vợ, con: chưa có. Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/09/2020 cho đến nay, tại Trại tạm giam số 01 CATP Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

+ Anh **Đỗ Công T**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Chu QuY 1, xã Chu Minh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

+ Anh **Nguyễn Bá M**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn Chu QuY 1, xã Chu Minh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

+ Anh **Nguyễn Tô H**, sinh năm 1995

Địa chỉ: xã Thụy An, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

+ Chị **Hà Bảo Y**, sinh ngày 07/01/2004. Người đại diện theo pháp luật: ông Hà Văn L, sinh năm 1981; bà Lê Thị Thúy Đ, sinh năm 1983. Địa chỉ: Xóm Vảo, xã Tam Thanh, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Chỗ ở hiện nay: Khu 1, Thanh Lũng, xã Tiên Phong, huyện Ba Vì, Hà Nội

+ Chị **Hà Thị Trà M**, sinh ngày 14/10/2006. Người đại diện theo pháp luật: bà Hà Thị H, sinh năm 1982, địa chỉ : Xóm Vảo, xã Tam Thanh, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Chỗ ở hiện nay: Khu 1, Thanh Lũng, xã Tiên Phong, huyện Ba Vì, Hà Nội

+ Chị **Hà Thị Ng**, sinh ngày 27/04/2004. Người đại diện theo pháp luật: ông Hà Văn D, bà Hà Thị Bộ. Địa chỉ: Xóm Dẹ 2, Văn Miếu, huyện Thanh Sơn, Phú Thọ

+ Chị **Nguyễn Thị Ph Th**, sinh ngày 17/09/2006. Người đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1986. Địa chỉ: Xóm Mật 2, Văn Miếu, Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Chỗ ở hiện nay: Khu 1, Thanh Lũng, Tiên Phong, Ba Vì, Hà Nội

+ Chị **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn Thanh Lũng, xã Tiên Phong, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

(Anh T, anh M, anh H có mặt. Chị Y (ông Lê, bà Được), chị M (bà Xuân), chị Ng (ông Duyên, bà Bộ), chị Thu, chị V đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 10/09/2020, Nguyễn Bá L cùng Đỗ Công T, Nguyễn Bá M và Nguyễn Tô H đi ăn sinh nhật L tại quán Hải Nam Quán thuộc Chu Minh, Ba Vì, Hà Nội, đến khoảng 22 giờ 00 cùng ngày, sau khi ăn xong cả 04 người đi xe taxi xuống khu vực nội thành Hà Nội tìm quán Bar để vào nghe nhạc nhưng không có quán nào mở cửa. Sau đó cả 04 người đi ăn đêm ở khu vực quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, khoảng 05 giờ sáng ngày 11/09/2020 cả nhóm cùng đi taxi về huyện Ba Vì. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày khi về đến Ba Vì thì cả nhóm vào quán Karaoke RuBy

thuộc Thanh Lũng, Tiên phong, Ba Vì, Hà Nội và hát tại phòng VIP 1, lúc này L có nhờ chủ quán Karaoke gọi hộ cho 04 nhân viên nữ phục vụ rót bia, khi vào phòng hát được khoảng 05 phút thì có 04 nhân viên nữ vào phòng và phục vụ rót bia, chọn bài hát. Khi cả nhóm hát được khoảng 30 phút thì không ai hát nữa do đều đã mệt và say rượu bia nên L, M, T, H rủ nhau đi sang nhà nghỉ Quang Trang 2 gần quán Karaoke RuBy để nghỉ, còn 04 nhân viên nữ ra về. Khoảng 07 giờ cùng ngày L, M, T, H vào nhà nghỉ Quang Trang 2 thuộc Thanh Lũng, Tiên Phong, Ba Vì thì gặp chị Nguyễn Thị V là quản lý nhà nghỉ, H hỏi V cho thuê một phòng đôi để nghỉ thì V cho thuê phòng 501. Khi vào phòng 501 L thấy trên bàn gỗ cạnh cửa sổ có sẵn mấy lon nước coca và một đĩa sứ màu trắng nên L nảy sinh mua ma túy về nhà nghỉ để sử dụng. L nhớ ra một người tên Ph, khoảng 30 tuổi, thường gọi là “Ph Chẽo” ở Ba Vì nhưng không rõ địa chỉ cụ thể ở đâu (có quen biết với L và M và trước đó khoảng 05 ngày L và M có gặp Ph ở quán nước thì M có xin số điện thoại của Ph, khi nói chuyện L biết Ph có sử dụng ma túy tổng hợp) nên L có hỏi M “anh còn số điện thoại của Ph Chẽo hôm trước gặp ở quán nước không?” M trả lời: “Có, anh lưu trong máy là Ph Chẽo đấy”. Sau đó L mượn điện thoại của M rồi đi vào phòng vệ sinh dùng điện thoại của M gọi vào số lưu tên là “Ph Chẽo” và nói: “anh biết chỗ nào lấy đồ không? lấy hộ em một chỉ Ke và 03 viên kẹo” (ý L nhờ Ph mua hộ một chỉ ma túy Ketamine và 03 viên ma túy kẹo) Ph đồng ý và trả lời “ừ, để anh lấy cho” L hỏi lại Ph “bao nhiêu tiền” thì Ph nói “tổng là bốn triệu sáu trăm nghìn” (L hiểu Ph nói một chỉ ma túy ketamine và 03 viên ma túy kẹo tổng là 4.600.000đ) L đồng ý và bảo Ph mang xuống nhà nghỉ Quang Trang 2 cho L, Ph đồng ý và bảo L chờ một lúc (khi gọi điện thoại để nhờ Ph mua hộ ma túy, L không biết H, M, T có nghe thấy không, L cũng không nói cho ai biết việc này). Sau khi gọi điện L trả điện thoại cho M rồi đi xuống quầy lễ tân gặp chị V và nói “chị gọi hộ em 04 đứa nhân viên, em nghỉ tí, tí em đi hát” V hỏi lại “04 đứa nào, tên gì” L nói “bốn đứa này hát cùng em, có đứa tên Thùy” V hỏi tiếp “nhân viên nhà chị Hoa à” L trả lời “Vâng” (L không nói cho V biết mục đích gọi nhân viên lên phòng để làm gì). Sau đó L đứng chờ Ph ở tầng 1 nhà nghỉ được khoảng 10 phút thì thấy Ph đi đến, lúc này L và Ph đi vào thang máy, tại đây Ph đưa cho L 01 túi ni lon màu trắng có kích thước khoảng 3x5cm bên trong có 02 túi ni lon màu trắng có kích thước khoảng 1,5x1,5cm bên trong có chứa ma túy Ketamine và 03 viên ma túy kẹo hình con nhộng, L cầm ma túy trên tay và bảo Ph “mai em gửi tiền sau nhé”, Ph đồng ý rồi ra về, L cầm túi ma túy vừa mua được lên phòng 501 và để

xuống bàn gỗ cạnh cửa sổ rồi lên giường nằm (L không nói gì với M, T, H là vừa mua được ma túy). Được khoảng 05 phút thì có 04 nhân viên nữ vào phòng gồm Hà Bảo Y, sinh ngày 07/01/2004, Hà Thị Trà M, sinh ngày 14/10/2006, đều trú tại Tam Thanh, Thanh Sơn, Phú Thọ. Hà Thị Ng, sinh ngày 27/04/2004, Nguyễn Thị Thu Ph, sinh ngày 17/09/2006, đều trú tại Văn Miếu, Thanh Sơn, Phú Thọ. Lúc này L có nói với tất cả mọi người trong phòng là “có đồ ở trên bàn đấy, ai biết pha thì pha đi” thì Ng nói “để em pha luôn nhé”. Sau đó Ng tự đi đến chỗ bàn gỗ lấy 02 viên ma túy kẹo hình con nhộng cho vào cốc nhựa và đổ nước cocacola vào cốc rồi lắc cho tan ma túy, pha ma túy xong, Ng nói: “các anh dậy chơi đi”. Lúc này, L đi đến lấy cốc cocacola đã pha ma túy kẹo và sử dụng rồi lại đến giường nằm, sau đó H, T cũng đến lấy cốc cocacola đã pha ma túy kẹo sử dụng. Khi không thấy ai sử dụng ma túy kẹo nữa thì Ng nói “ai có thể cứng không? Cho em mượn”, thì M nói “anh có thể ATM ở trong ví để trên giường đấy”. Sau đó Ng đến lấy một thẻ ATM trong ví M và đi đến chỗ bàn gỗ dùng bật lửa hơi nóng đĩa sứ có sẵn trên bàn rồi lấy 01 túi niL chứa ma túy Ketamine ra cho vào lòng đĩa và dùng thẻ nhựa ATM “xào Ke” (nghiên nát ma túy), lúc này L lấy 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cuộn thành ống hút với mục đích để sử dụng ma túy Ketamine. Khi Ng “xào Ke” xong thì Ng nói “các anh dậy chơi đi” rồi đi vào nhà vệ sinh để tắm (lúc này trên mặt bàn vẫn còn một túi ma túy Ketamine và 01 viên ma túy kẹo). Sau đó L cầm ống hút cuộn bằng tờ tiền 10.000 đồng đi đến bàn uống nước có đĩa ma túy ketamine Ng vừa xào và tự kẻ hai đường Ketamine sử dụng cho bản thân rồi lên giường nằm, thấy vậy mọi người trong phòng đều tự đến kẻ ma túy Ketamine để sử dụng. Khi cả nhóm đang cùng nhau sử dụng ma túy đến 9h 35 ngày 11/09/2020 phút thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng đã tạm giữ: - 01 (một) đĩa sứ màu trắng có đường kính 25cm, trong lòng đĩa có chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) thẻ nhựa cứng màu đen có ghi chữ NGUYEN BA MANH; 01 ống trụ tròn dài 15 cm được cuộn bằng 01 tờ tiền có mệnh giá 10.000đ để trên mặt đĩa đều bám dính tinh thể màu trắng thu giữ ở trên bàn gỗ cạnh cửa sổ (ký hiệu M1). - 01 (một) túi niL màu trắng có kích thước khoảng 1,5x 1,5cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M2); 01 (một) viên con nhộng màu trắng bên trong chứa chất bột màu xám (ký hiệu M3); 01 (một) cốc nhựa hình tròn cao khoảng 13cm, đường kính khoảng 5cm bên trong cốc có chứa chất lỏng nghi đã được pha trộn cùng ma túy (ký hiệu M4) đều thu giữ ở trên bàn gỗ cạnh cửa sổ. - 01 (một) túi ni Lon màu trắng đã bị xé rách có kích thước khoảng 1,5x 1,5cm bên trong có bám dính chất

tinh thể màu trắng (ký hiệu M5); 01 (một) viên con nhộng màu trắng đã bị tách làm hai ở dưới nền gạch cạnh chân bàn gỗ. - 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone, màu xanh, đã cũ, số IMEI:353921103663274, bên trong lắp sim số: 0984546446 của Nguyễn Bá M. - 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu iphone, màu trắng, đã cũ, số IMEI: 354389063773393, lắp sim số 0889098168 của Nguyễn Tô H. - 01 bộ loa vi tính nhãn hiệu ENKOR gồm 01 loa màu đen, 02 loa màu đỏ, đã cũ trong phòng 501 nhà nghỉ Quang Trang 2, của Nguyễn Thị V. Cơ quan CSĐT đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Bá L tại thôn Vĩnh Phệ- Chu Minh- Ba Vì- Hà Nội. Qua khám xét không phát hiện, thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 8254 ngày 19/09/2020 của phòng PC09- CATP Hà Nội cho kết quả: - *Tinh thể màu trắng trên mặt đĩa sứ (mẫu M1) là ma túy loại Ketamine có khối lượng: 0,179 gam. - 01 thẻ nhựa và tờ tiền 10.000 VNĐ cuộn thành ống (mẫu M1) đều có dính ma túy loại Ketamine. - Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông (Mẫu M2) là ma túy loại Ketamine có khối lượng: 0,662gam. - Chất bột màu xám bên trong 01 viên nhộng màu trắng (Mẫu M3) là ma túy loại MDMA có khối lượng: 0,445gam. - Chất lỏng bên trong 01 cốc nhựa (Mẫu M4) có ma túy loại MDMA, thể tích 60,0ml, nồng độ MDMA là 0,00215g/ml, khối lượng MDMA trong dung dịch (0,00215g/ml x60ml) là: 0,129gam. - Vỏ túi niLon bị rách (Mẫu M5) có dính ma túy loại Ketamine.*

Tại Cơ quan CSĐT, Nguyễn Bá L đã khai nhận rõ về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của mình. Việc L trao đổi mua bán ma túy với Ph như thế nào thì L không nói cho M, T và H biết, L cũng không bàn bạc hay thỏa thuận gì với M, T, H về việc góp tiền để mua ma túy sử dụng. Khi mua được ma túy L để lên bàn và có nói “có đồ ở trên bàn đấy, ai biết pha thì pha đi” thì Ng đã tự nguyện pha ma túy kẹo và xào ke (Lúc đó L nói với tất cả mọi người trong phòng, L không phân công, chỉ đạo hay ép buộc Ng phải pha ma túy và xào ke để mọi người cùng sử dụng). Việc Ng, Y, M, Thu sử dụng ma túy là hoàn toàn tự nguyện L không dụ dỗ, lôi kéo hay ép buộc ai phải sử dụng ma túy và không yêu cầu ai góp tiền để sử dụng ma túy. Lời khai của L phù hợp với lời khai của Ng, Y, M, Ph, T, M và H.

Đối với người đàn ông tên Ph khoảng 30 tuổi (L không biết họ tên, chỉ biết là người ở Ba Vì- Hà Nội) L khai nhận là người đã bán cho L 01 (một) chỉ ma túy tổng hợp

ketamine và 03 (ba) viên ma túy tổng hợp dạng kẹo với giá 4.600.000đ vào ngày 11/09/2020 tại nhà nghỉ Quang Trang 2. Do trước đó khoảng 05 ngày L đi cùng với M thì gặp Ph, M nhận ra Ph học cùng trường THPT với M, Ph và M đã cho nhau số điện thoại để liên lạc. Qua nói chuyện L biết Ph là người có sử dụng ma túy tổng hợp nên L đã mượn điện thoại của M gọi điện cho Ph (M có lưu số điện thoại 0866100791 của Ph trong danh bạ là “Ph chèo”) để nhờ mua hộ ma túy ketamine và ma túy kẹo. Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu, trích list số điện thoại 0866100791 tại tổng công ty Viettel kết quả người đăng ký số thuê bao trên tên là Chu Thị Thanh, SN: 1992, HKTT: Thôn Phú Mỹ- Tây Đằng- Ba Vì- Hà Nội, qua xác minh tại Công an Thị trấn Tây Đằng được cung cấp có người tên Nguyễn Thị Thanh, SN: 1992, đăng ký HKTT: Thôn Phú Mỹ- Tây Đằng- Ba Vì- Hà Nội, tiến hành ghi lời khai Thanh, Thanh khai nhận có đăng ký số điện thoại 0866100791 từ khoảng cuối năm 2019 và sử dụng đến khoảng tháng 7/2020 thì Thanh đã làm mất sim số điện thoại trên nhưng Thanh không đi làm lại sim và không biết ai đang sử dụng số điện thoại nêu trên. Do không xác định được con người cụ thể, nên CQĐT không đủ căn cứ xác minh làm rõ.

Đối với Nguyễn Bá M: Là người cho L mượn điện thoại để L gọi điện hỏi mua ma túy, nhưng khi L mượn điện thoại của M thì L không nói để làm gì, M không biết L có ý định mua ma túy từ trước, không biết nguồn gốc ma túy do đâu mà L có và cũng không trao đổi hay thỏa thuận gì về việc góp tiền để L mua ma túy về sử dụng. Trong quá trình sử dụng ma túy thì Ng có mượn của M 01 thẻ ATM để xào ke (nghiền nát ma túy) đó là chiếc thẻ ATM M thường để sẵn trong ví, M không có ý định chuẩn bị để dùng làm dụng cụ sử dụng ma túy từ trước và việc Ng lấy thẻ ATM trong ví M để xào ke là do Ng tự nguyện, không có sự phân công, chỉ đạo của M hay ai khác. Vì vậy không có căn cứ chứng minh M đồng phạm với Nguyễn Bá L về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Qua xác minh tại địa Ph xác định M chưa có tiền án tiền sự gì và không nằm trong danh sách người nghiện do địa Ph quản lý. Tuy nhiên quá trình làm việc M khai nhận đã sử dụng ma túy nhiều lần, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu kết quả M dương tính với ma túy. Vì vậy, cơ quan CSĐT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.000.000đ đối với Nguyễn Bá M về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167 NĐ-CP của Chính phủ ngày 12/11/2013, đồng thời thông báo về địa Ph để theo dõi, quản lý.

Đối với Đỗ Công T, Nguyễn Tô H: Không có sự bàn bạc, thỏa thuận gì với L về việc góp tiền để mua ma túy sử dụng từ trước, việc sử dụng ma túy là tự nguyện, không phân công, chỉ đạo hay ép buộc ai sử dụng ma túy, cũng không chuẩn bị dụng cụ, Ph tiện để sử dụng ma túy và không liên quan đến hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Bá L. Qua xác minh tại địa phương xác định T, H chưa có tiền án tiền sự gì và không nằm trong danh sách người nghiện do địa phương quản lý. Tuy nhiên T và H khai nhận đã sử dụng ma túy nhiều lần, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu kết quả T và H đều dương tính với ma túy. Nên cơ quan CSĐT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” đối với Đỗ Công T, Nguyễn Tô H về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167 ND- CP của Chính phủ ngày 12/11/2013, đồng thời thông báo về địa Ph để theo dõi, quản lý.

Đối với Hà Thị Ng: Do bản thân đã từng sử dụng ma túy nhiều lần nên khi nghe L nói “có đồ ở trên bàn đấy, ai biết pha thì pha đi” Ng đã tự đến lấy ma túy kẹo để pha và xào ke cho mọi người cùng sử dụng, tuy nhiên việc Ng pha ma túy kẹo và xào ke là do Ng tự nguyện, không ai ép buộc và không có sự phân công, chỉ đạo của L hay ai khác. Vì vậy không đủ căn cứ xác định Ng đồng phạm với L. Tuy nhiên Ng khai nhận đã sử dụng ma túy nhiều lần, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu kết quả Ng dương tính với ma túy. Nên cơ quan CSĐT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” đối với Hà Thị Ng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167 ND- CP của Chính phủ ngày 12/11/2013, đồng thời thông báo về địa Ph để theo dõi, quản lý.

Đối với Hà Thị Trà M, Hà Bảo Y, Nguyễn Thị Phương Th: Mục đích ban đầu đến nhà nghỉ Quang Trang 2 là để gặp khách sau đó sẽ đi hát cùng khách, nhưng khi vào phòng 501 thấy có sẵn ma túy nên đã tự lấy ma túy để sử dụng. Việc sử dụng ma túy là tự nguyện và không có ai ép buộc hay yêu cầu phải góp tiền để sử dụng ma túy. Quá trình sử dụng ma túy các đối tượng không tham gia chỉ huy, phân công, điều hành, không cung cấp chất ma túy cũng như việc chuẩn bị địa điểm, công cụ, Ph tiện để sử dụng ma túy và không liên quan đến hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Bá L. Tuy nhiên, M, Y, Thu đều khai nhận đã sử dụng ma túy nhiều lần, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu kết quả M, Y, Thu đều dương tính với ma túy. Vì vậy, cơ quan CSĐT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình

thức “Cảnh cáo” đối với Hà Thị Trà M, Hà Bảo Y, Nguyễn Thị Phương Th về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167 ND- CP của Chính phủ ngày 12/11/2013, đồng thời thông báo về địa Ph để theo dõi, quản lý.

Đối với cơ sở kinh doanh nhà nghỉ Quang Trang 2 địa chỉ: Thanh Lũng- Tiên Phong- Ba Vì- Hà Nội do Nguyễn Thị V, SN: 1977, HKTT: La Phâm- Tản Hồng- Ba Vì- Hà Nội làm quản lý: Vào ngày 10/09/2020, tại thời điểm tổ công tác kiểm tra phát hiện các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy bà Nguyễn Thị V có mặt tại đây. Qua kiểm tra cơ sở đã xuất trình được đầy đủ các loại giấy phép liên quan đến hoạt động kinh doanh nhà nghỉ. Cơ quan CSĐT đã yêu cầu Nguyễn Thị V về trụ sở để làm việc, tại cơ quan điều tra V khai nhận khi L, M, T, H đến thuê phòng để nghỉ nên V đã cho thuê phòng 501, sau đó L có nhờ V gọi hộ nhân viên nữ để đi hát cùng L nên V đã đồng ý, V không biết các đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 501. Căn cứ vào chứng cứ, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, ngày 07/10/2020, Công an huyện Ba Vì đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Cơ sở kinh doanh nhà nghỉ Quang Trang 2, địa chỉ tại: Thanh Lũng- Tiên Phong- Ba Vì- Hà Nội do bà Nguyễn Thị V làm quản lý với lỗi “Để cho người khác lợi dụng, sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực mình quản lý”, quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, mức phạt 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Hiện bà V đã chấp hành xong quyết định xử phạt.

Vật chứng của vụ án: 02 (hai) phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định, có chữ ký và họ tên của các thành phần mở đóng niêm phong. 01 (một) đĩa sứ màu trắng và 01 thẻ ATM mang tên NGUYEN BA MANH do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định, có chữ ký và họ tên của các thành phần mở đóng niêm phong. 01 (một) cốc nhựa được niêm phong dán kín do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định, có chữ ký và họ tên của các thành phần mở đóng niêm phong. 01 (một) phong bì dán kín bên trong có một bật lửa có chữ ký của Nguyễn Bá L. 01 (một) phong bì dán kín bên trong có 02 vỏ dạng con nhộng có chữ ký của Nguyễn Bá L. 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone, màu xanh, đã cũ, số IMEI:353921103663274, bên trong lắp sim số: 0984546446 thu giữ của Nguyễn Bá M. M sử dụng chiếc điện thoại này với mục đích liên lạc với người thân và bạn bè, ngày 11/09/2020 L có hỏi số điện thoại của Ph và mượn điện thoại của M nhưng M không biết

L dùng để làm gì, M không biết việc L đã dùng điện thoại của M để trao đổi mua bán ma túy với Ph. Do vậy, Cơ quan CSĐT trả lại cho Nguyễn Bá M theo quy định. 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu iphone, màu trắng, đã cũ, số IMEI: 354389063773393, lắp sim số 0889098168 thu giữ của Nguyễn Tô H. H sử dụng chiếc điện thoại này với mục đích liên lạc với người thân và bạn bè, ngày 11/09/2020 H có dùng chiếc điện thoại trên để kết nối với loa để nghe nhạc nhưng thời điểm H mở nhạc là lúc chưa sử dụng ma túy và không liên quan đến hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, Cơ quan CSĐT trả lại cho Nguyễn Tô H theo quy định. 01 bộ loa vi tính nhãn hiệu ENKOR gồm 01 loa màu đen, 02 loa màu đỏ, đã cũ thu giữ trong phòng 501 nhà nghỉ Quang Trang 2, Nguyễn Thị V quản lý nhà nghỉ khai nhận đó là bộ loa V để ở trong phòng 501 đã lâu với mục đích để cho khách nghe nhạc, nhưng không nhằm mục đích để cho các đối tượng sử dụng ma túy và cũng không biết việc các đối tượng đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 501. Cơ quan CSĐT trả lại cho Nguyễn Thị V theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 25/03/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì truy tố bị cáo Nguyễn Bá L về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung như cáo trạng truy tố. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá L phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” . Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá L từ 07 (Bảy) năm đến 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định; 01 (một) đĩa sứ màu trắng và 01 thẻ ATM mang tên NGUYEN BA MANH do Phòng kỹ thuật hình sự , Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định; 01 (một) cốc nhựa được niêm phong dán kín do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định; 01 (một) phong bì dán kín bên trong có một bật lửa có chữ ký của Nguyễn Bá L; 01 (một) phong bì dán kín bên trong có 02 vỏ dạng con nhộng có chữ ký của Nguyễn Bá L. Về án phí bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa:

Căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, lời khai nhận tội của các bị cáo, cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Bá L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại CQĐT, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có HĐXX có đủ cơ sở để xác định: Vào hồi 09 giờ 35 phút ngày 11/09/2020, tại phòng 501, nhà nghỉ Quang Trang 2 thuộc thôn Thanh Lũng, Tiên Phong, Ba Vì, Hà Nội, Nguyễn Bá L đang có hành vi tổ chức cho các đối tượng gồm Đỗ Công T, Nguyễn Bá M, Nguyễn Tô H và Hà Thị Ng, Hà Bảo Y, Hà Thị Trà M, Nguyễn Thị Thu Ph (là người đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi) sử dụng trái phép chất ma túy đã bị công an xã Tiên Phong phối hợp với Công an huyện Ba Vì bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm 0,801 gam, là ma túy loại Ketamine và 0,574gam ma túy loại MDMA. Tổng cộng là 1,375 gam Ketamine và MDMA và 1 số dụng cụ để sử dụng ma túy. Tại bản kết luận giám định số 8254 ngày 19/09/2020 của phòng PC09- CATP Hà Nội cho kết quả: *“Tinh thể màu trắng trên mặt đĩa sứ (mẫu M1) là ma túy loại Ketamine có khối lượng: 0,179 gam; 01 thẻ nhựa và tờ tiền 10.000 VNĐ cuộn thành ống (mẫu M1) đều có dính ma túy loại Ketamine. Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông (Mẫu M2) là ma túy loại Ketamine có khối lượng: 0,662gam. Chất bột màu xám bên trong 01 viên nhộng màu trắng (Mẫu M3) là ma túy loại MDMA có khối lượng: 0,445gam. Chất lỏng bên trong 01 cốc nhựa (Mẫu M4) có ma túy loại MDMA, thể tích 60,0ml, nồng độ MDMA là 0,00215g/ml, khối lượng MDMA trong dung dịch*

(0,00215g/ml x60ml) là: 0,129gam. Vỏ túi niL bị rách (Mẫu M5) có dính ma túy loại *Ketamine*". Như vậy HĐXX có đủ cơ sở để khẳng định hành vi chủ động liên hệ tìm mua ma túy, tổ chức cho 07 đối tượng khác (trong đó có 03 đối tượng là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi) cùng sử dụng ma túy của bị cáo Nguyễn Bá L thực hiện ngày 19/11/2021 đã phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" tội danh và hình phạt được quy định theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Do vậy việc truy tố bị cáo Nguyễn Bá L của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, để xét xử là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. *Ketamine*; MDMA là các chất gây nghiện, chất hướng thần nằm trong danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành. Hành vi tổ chức sử dụng chất này bị nghiêm cấm. Bị cáo Nguyễn Bá L tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và địa Ph, do vậy cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Bá L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Bá L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Do vậy bị cáo L được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Qua phân tích và nhận định nêu trên, để đánh giá một cách khách quan, toàn diện về tính chất vụ án, hành vi của bị cáo đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. HĐXX xét thấy: bị cáo Nguyễn Bá L là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, bị cáo buộc phải biết, ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe bản thân, tệ nạn gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân lây truyền các bệnh HIV, reo rắc cái chết trắng cho cộng đồng, xã hội, hành vi tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo thực hiện, xã hội đòi hỏi phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng răn đe bị cáo và những người khác, do vậy cần phải áp dụng điều 38 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017 để quyết định một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục

bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy.

Tại khoản 5 Điều 251 BLHS quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Nhưng xét điều kiện và hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo khó khăn, chưa có công việc và thu nhập ổn định, do vậy HĐXX xem xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Đối với người đàn ông tên Ph khoảng 30 tuổi (L không biết họ tên, chỉ biết là người ở Ba Vì- Hà Nội), L khai nhận là người đã bán cho L 01 (một) chỉ ma túy tổng hợp ketamine và 03 (ba) viên ma túy tổng hợp dạng kẹo với giá 4.600.000đ vào ngày 11/09/2020 tại nhà nghỉ Quang Trang 2. Do trước đó khoảng 05 ngày L đi cùng với M thì gặp Ph, M nhận ra Ph học cùng trường THPT với M, Ph và M đã cho nhau số điện thoại để liên lạc. Qua nói chuyện L biết Ph là người có sử dụng ma túy tổng hợp nên L đã mượn điện thoại của M gọi điện cho Ph (M có lưu số điện thoại 0866100791 của Ph trong danh bạ là “Ph chèo”) để nhờ mua hộ ma túy ketamine và ma túy kẹo. Cơ quan điều tra đã tiến hành tra cứu, trích list số điện thoại 0866100791 tại tổng công ty Viettel kết quả người đăng ký số thuê bao trên tên là Chu Thị Thanh, SN: 1992, HKTT: Thôn Phú Mỹ- Tây Đằng- Ba Vì- Hà Nội, qua xác minh tại Công an Thị trấn Tây Đằng được cung cấp có người tên Nguyễn Thị Thanh, SN: 1992, đăng ký HKTT: Thôn Phú Mỹ- Tây Đằng- Ba Vì- Hà Nội, tiến hành ghi lời khai Thanh, Thanh khai nhận có đăng ký số điện thoại 0866100791 từ khoảng cuối năm 2019 và sử dụng đến khoảng tháng 7/2020 thì Thanh đã làm mất sim số điện thoại trên nhưng Thanh không đi làm lại sim và không biết ai đang sử dụng số điện thoại nêu trên. Do không xác định được con người cụ thể, nên CQĐT không đủ căn cứ xác minh làm rõ là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Bá M: Là người cho L mượn điện thoại để L gọi điện hỏi mua ma túy, nhưng khi L mượn điện thoại của M thì L không nói để làm gì, M không biết L có ý định mua ma túy từ trước, không biết nguồn gốc ma túy do đâu mà L có và cũng không trao đổi hay thỏa thuận gì về việc góp tiền để L mua ma túy về sử dụng. Trong quá trình sử dụng ma túy thì Ng có mượn của M 01 thẻ ATM để xào ke (nghiền nát ma túy) đó là chiếc thẻ ATM M thường để sẵn trong ví, M không có ý định chuẩn bị để dùng làm dụng cụ sử dụng ma túy từ trước và việc Ng lấy thẻ ATM trong ví M để xào

ke là do Ng tự nguyện, không có sự phân công, chỉ đạo của M hay ai khác. Vì vậy không có căn cứ chứng minh M đồng phạm với Nguyễn Bá L về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Qua xác minh tại địa Ph xác định M chưa có tiền án tiền sự gì và không nằm trong danh sách người nghiện do địa Ph quản lý. Tuy nhiên quá trình làm việc M khai nhận đã sử dụng ma túy nhiều lần, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu kết quả M dương tính với ma túy. Vì vậy, cơ quan CSĐT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền “một triệu đồng” đối với Nguyễn Bá M về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167 NĐ- CP của Chính phủ ngày 12/11/2013, đồng thời thông báo về địa Ph để theo dõi, quản lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Đỗ Công T, Nguyễn Tô H: Không có sự bàn bạc, thỏa thuận gì với L về việc góp tiền để mua ma túy sử dụng từ trước, việc sử dụng ma túy là tự nguyện, không phân công, chỉ đạo hay ép buộc ai sử dụng ma túy, cũng không chuẩn bị dụng cụ, Ph tiện để sử dụng ma túy và không liên quan đến hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Bá L. Qua xác minh tại địa Ph xác định T, H chưa có tiền án tiền sự gì và không nằm trong danh sách người nghiện do địa Ph quản lý. Tuy nhiên T và H khai nhận đã sử dụng ma túy nhiều lần, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu kết quả T và H đều dương tính với ma túy. Nên cơ quan CSĐT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” đối với Đỗ Công T, Nguyễn Tô H về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167 NĐ- CP của Chính phủ ngày 12/11/2013, đồng thời thông báo về địa Ph để theo dõi, quản lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Hà Thị Ng: Do bản thân đã từng sử dụng ma túy nhiều lần nên khi nghe L nói “có đồ ở trên bàn đấy, ai biết pha thì pha đi” Ng đã tự đến lấy ma túy kẹo để pha và xào ke cho mọi người cùng sử dụng, tuy nhiên việc Ng pha ma túy kẹo và xào ke là do Ng tự nguyện, không ai ép buộc và không có sự phân công, chỉ đạo của L hay ai khác. Vì vậy không đủ căn cứ xác định Ng đồng phạm với L. Tuy nhiên Ng khai nhận đã sử dụng ma túy nhiều lần, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu kết quả Ng dương tính với ma túy. Nên cơ quan CSĐT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” đối với Hà Thị Ng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167 NĐ- CP của Chính phủ ngày 12/11/2013, đồng thời thông báo về địa Ph để theo dõi, quản lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Hà Thị Trà M, Hà Bảo Y, Nguyễn Thị Ph Th: Mục đích ban đầu đến nhà nghỉ Quang Trang 2 là để gặp khách sau đó sẽ đi hát cùng khách, nhưng khi vào phòng 501 thấy có sẵn ma túy nên đã tự lấy ma túy để sử dụng. Việc sử dụng ma túy là tự nguyện và không có ai ép buộc hay yêu cầu phải góp tiền để sử dụng ma túy. Quá trình sử dụng ma túy các đối tượng không tham gia chỉ huy, phân công, điều hành, không cung cấp chất ma túy cũng như việc chuẩn bị địa điểm, công cụ, Ph tiện để sử dụng ma túy và không liên quan đến hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Bá L. Tuy nhiên, M, Y, Thu đều khai nhận đã sử dụng ma túy nhiều lần, tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu kết quả M, Y, Thu đều dương tính với ma túy. Vì vậy, cơ quan CSĐT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” đối với Hà Thị Trà M, Hà Bảo Y, Nguyễn Thị Ph Th về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167 NĐ- CP của Chính phủ ngày 12/11/2013, đồng thời thông báo về địa Ph để theo dõi, quản lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với cơ sở kinh doanh nhà nghỉ Quang Trang 2 địa chỉ: Thanh Lũng- Tiên Phong- Ba Vì- Hà Nội do Nguyễn Thị V, SN: 1977, HKTT: La Phẩm- Tản Hồng- Ba Vì- Hà Nội làm quản lý: Vào ngày 10/09/2020, tại thời điểm tổ công tác kiểm tra phát hiện các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy bà Nguyễn Thị V có mặt tại đây. Qua kiểm tra cơ sở đã xuất trình được đầy đủ các loại giấy phép liên quan đến hoạt động kinh doanh nhà nghỉ. Cơ quan CSĐT đã yêu cầu Nguyễn Thị V về trụ sở để làm việc, tại cơ quan điều tra V khai nhận khi L, M, T, H đến thuê phòng để nghỉ nên V đã cho thuê phòng 501, sau đó L có nhờ V gọi hộ nhân viên nữ để đi hát cùng L nên V đã đồng ý, V không biết các đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 501. Căn cứ vào chứng cứ, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, ngày 07/10/2020, Công an huyện Ba Vì đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Cơ sở kinh doanh nhà nghỉ Quang Trang 2, địa chỉ tại: Thanh Lũng- Tiên Phong- Ba Vì- Hà Nội do bà Nguyễn Thị V làm quản lý với lỗi “Để cho người khác lợi dụng, sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực mình quản lý”, quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, mức phạt 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Hiện bà V đã chấp hành xong quyết định xử phạt là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy: Đối với: **02 (hai)** phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật

hình sự Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định. **01 (một)** đĩa sứ màu trắng và 01 thẻ ATM mang tên NGUYEN BA MANH do Phòng kỹ thuật hình sự , Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định. **01 (một)** cốc nhựa được niêm phong dán kín do Phòng kỹ thuật hình sự , Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định. **01 (một)** phong bì dán kín bên trong có một bật lửa có chữ ký của Nguyễn Bá L. **01 (một)** phong bì dán kín bên trong có 02 vỏ dạng con nhộng có chữ ký của Nguyễn Bá L. cần phải tịch thu tiêu hủy. Đối với: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Iphone, màu xanh, đã cũ, số IMEI:353921103663274, bên trong lắp sim số: 0984546446 thu giữ của Nguyễn Bá M. M sử dụng chiếc điện thoại này với mục đích liên lạc với người thân và bạn bè, ngày 11/09/2020 L có hỏi số điện thoại của Ph và mượn điện thoại của M nhưng M không biết L dùng để làm gì, M không biết việc L đã dùng điện thoại của M để trao đổi mua bán ma túy với Ph. Do vậy, Cơ quan CSĐT trả lại cho Nguyễn Bá M theo quy định là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu iphone, màu trắng, đã cũ, số IMEI: 354389063773393, lắp sim số 0889098168 thu giữ của Nguyễn Tô H. H sử dụng chiếc điện thoại này với mục đích liên lạc với người thân và bạn bè, ngày 11/09/2020 H có dùng chiếc điện thoại trên để kết nối với loa để nghe nhạc nhưng thời điểm H mở nhạc là lúc chưa sử dụng ma túy và không liên quan đến hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, Cơ quan CSĐT trả lại cho Nguyễn Tô H theo quy định là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với: **01** bộ loa vi tính nhãn hiệu ENKOR gồm 01 loa màu đen, 02 loa màu đỏ, đã cũ thu giữ trong phòng 501 nhà nghỉ Quang Trang 2, Nguyễn Thị V quản lý nhà nghỉ khai nhận đó là bộ loa V để ở trong phòng 501 đã lâu với mục đích để cho khách nghe nhạc, nhưng không nhằm mục đích để cho các đối tượng sử dụng ma túy và cũng không biết việc các đối tượng đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng 501. Cơ quan CSĐT trả lại cho Nguyễn Thị V theo quy định của pháp luật là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Xử: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Bá L** phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2/ Áp dụng: điểm b, c Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt : Bị cáo **Nguyễn Bá L: 07 (Bảy)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 11/09/2020.

3/ Vật chứng vụ án: áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: **02 (hai)** phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định. **01 (một)** đĩa sứ màu trắng và 01 thẻ ATM mang tên NGUYEN BA MANH do Phòng kỹ thuật hình sự , Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định. **01 (một)** cốc nhựa được niêm phong dán kín do Phòng kỹ thuật hình sự , Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định. **01 (một)** phong bì dán kín bên trong có một bật lửa có chữ ký của Nguyễn Bá L. **01 (một)** phong bì dán kín bên trong có 02 vỏ dạng con nhộng có chữ ký của Nguyễn Bá L. *(Như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Ba Vì và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì ngày 13/01/2021).*

4/ Án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 BLTTHS; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Bá L phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều Điều 331 BLTTHS.

Bị cáo Nguyễn Bá L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Đỗ Công T, an Nguyễn Bá M, anh Nguyễn Tô H có quyền kháng cáo bản án cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Hà Thị Ng, chị Hà Thị Trà M, chị Hà Bảo Y, chị Nguyễn Thị Ph Th, những người đại diện theo pháp luật của chị Ng, M, Y, Th và chị Nguyễn Thị V có quyền kháng cáo bản án cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND t.p Hà Nội
- VKSND Ba Vì
- Công an huyện Ba Vì
- Thi hành án Ba Vì
- Những người tham gia tố tụng

Nguyễn Phúc Thịnh